

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Thành ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Xét Báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo bức phá mạnh mẽ từ đầu nhiệm kỳ, xây dựng thành phố Huế theo hướng đô thị xanh, thông minh, giàu bản sắc – khẳng định vị thế của thành phố trực thuộc Trung ương. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, phát triển các ngành, lĩnh vực có lợi thế, bền vững dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo tiền đề phấn đấu mục tiêu tăng trưởng 02 con số. Tập trung đầu tư đồng bộ hạ tầng phát triển đô thị, hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin và hạ tầng sản xuất. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đảm bảo vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương hai cấp; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Đảm bảo an sinh xã hội; nâng cao chất lượng sống của người dân. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng GRDP tăng từ 10,0% trở lên.
- GRDP bình quân đầu người: 3.500 - 3.600 USD.
- Cơ cấu kinh tế: Dịch vụ chiếm 49-50%; công nghiệp và xây dựng 34 - 35%; nông nghiệp 8,5-9,5% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 8-8,5%.
- Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tăng 10-11%.

5. Phần đầu thực hiện thu ngân sách trên địa bàn tăng 14-15% so với thực hiện năm 2025.

6. Kim ngạch xuất khẩu tăng 10 - 12% trở lên.

7. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 67%.

8. Có 16-17 bác sỹ/vạn dân; có 65 giường bệnh/vạn dân.

9. Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt trên 85%.

10. Tỷ lệ hộ nghèo giảm khoảng 0,2-0,3% (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, dự kiến tiếp tục thực hiện trong năm 2026).

11. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 76%.

12. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới là 2/19 xã, đạt tỷ lệ 10,5% (*đánh giá lại theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2026-2030*)

13. Tỷ lệ che phủ rừng duy trì 57,2%.

14. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

Điều 3. Các chương trình và dự án trọng điểm

(1) Chương trình phát triển đô thị đồng bộ, hiện đại, thông minh gắn với đô thị di sản.

(2) Chương trình phát triển công nghiệp.

(3) Chương trình phát triển văn hoá, du lịch, dịch vụ.

(4) Chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

(5) Chương trình phát triển kinh tế tư nhân.

(6) Chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Điều 4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Tập trung xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách kịp thời, đồng bộ, hiệu quả để triển khai Nghị quyết, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 54-NQ/TW, một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội phát triển thành phố Huế trong gian đoạn mới.

2. Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch thành phố Huế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung đô thị thành phố đến năm 2045, tầm nhìn đến 2065. Nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, tích hợp các quy hoạch. Gắn công tác quy hoạch đô thị với bố trí nguồn lực đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị và chỉnh trang đô thị.

3. **Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế**

3.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh các lĩnh vực dịch vụ có lợi thế. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; phấn đấu đón khoảng 7,3-7,5 triệu lượt khách. Thúc đẩy phát triển du lịch di sản, văn hóa tâm linh, phát triển công nghiệp văn hóa; duy trì và nâng tầm các sự kiện du lịch - văn hóa. Ưu tiên phát triển các khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp ở vùng biển, đầm phá. Nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch theo hướng chuyên nghiệp. Phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế và hàm lượng tri thức - công nghệ cao gắn với kinh tế số như: Tài chính, ngân hàng, công nghệ thông tin, văn hóa, giáo dục - đào tạo, y tế, logistics, vận tải, dịch vụ đô thị thông minh; khuyến khích phát triển trung tâm thương mại, khu mua sắm cao cấp.

3.2. Phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, hàm lượng công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư đồng bộ hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Tập trung hỗ trợ các dự án tạo động lực phát triển đột phá cho ngành công nghiệp. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư có thương hiệu đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp, kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, đô thị và khai thác cảng biển như: Công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, vật liệu mới; công nghiệp cơ khí và sản xuất lắp ráp ô tô...

3.3. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao thích ứng biến đổi khí hậu. Phát triển các mô hình chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản. Đa dạng phương thức chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, hữu cơ, tuần hoàn; khuyến khích phát triển trang trại gắn với liên kết chuỗi giá trị. Quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng rừng bền vững. Phát triển kinh tế dưới tán rừng, hình thành các vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng, phát triển rừng gỗ lớn; phát triển lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu, dịch vụ môi trường rừng. Ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản, tăng cường bảo vệ, tái tạo nguồn lợi thủy sản; thực hiện nghiêm các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU).

4. Huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, nâng chuẩn các đô thị

Phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, nhất là hệ thống giao thông đô thị, giao thông kết nối liên vùng... tạo động lực và không gian phát triển mới, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội bền vững. Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm như: Nâng cấp mở rộng cao tốc Cam Lộ - La Sơn; đường Tô Hữu nối dài đi sân bay Phú Bài, đường Nguyễn Hoàng kết nối Vành đai 3, Nâng cấp hệ thống cầu yếu...; các dự án chỉnh trang đô thị như: Tuyến đường dọc sông Hương (phía Nam), đường Bà Triệu, đường Nguyễn Gia Thiều, đường Dương Văn An kết nối đường Hoàng Lanh; nút giao Trần Phú - Đặng Huy Trứ - Đoàn Hữu Trưng...; các dự án đầu tư hạ tầng sản xuất, hạ tầng khu kinh tế, các khu công nghiệp, hạ tầng ngoài hàng rào các cụm công nghiệp.

Tập trung nguồn lực đầu tư các khu tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các công trình, dự án trọng điểm quốc gia; các dự án hạ tầng đô thị, các khu đô thị kiểu mẫu, nhà ở xã hội hiện đại, thông minh.

5. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại thu chi ngân sách, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách; ưu tiên chi đầu tư phát triển, nhất là các dự án trọng điểm, quan trọng, cấp bách; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, chống thất thu thuế, nợ thuế. Tăng cường khai thác nguồn thu vãng lai, quản lý hoạt động kinh doanh thương mại điện tử. Tập trung hướng dẫn thủ tục, tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư đang trong quá trình hoàn tất thủ tục kêu gọi đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ thu tiền sử dụng đất, ưu tiên các dự án trọng điểm trong danh mục dự án thu tiền sử dụng đất năm 2026. Sắp xếp, quản lý và đề xuất phương án sử dụng các cơ sở nhà, đất, tài sản công hiệu quả, tránh lãng phí, nhất là quỹ đất của các trụ sở cơ quan nhà nước sau khi di dời để kêu gọi dự án đầu tư, tăng thu ngân sách.

6. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tăng cường thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp.

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 68-NQ/TW, ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Thu hút đầu tư FDI vào các ngành kinh tế mũi nhọn, các dự án công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Chuẩn bị tốt các điều kiện về hạ tầng, đất đai, nguồn nhân lực cũng như chính sách vượt trội để xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án lớn, các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn kinh tế vào các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế. Tạo điều kiện, cơ hội bình đẳng để doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, công nghệ.... Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút nguồn lực đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (PPP). Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ tích cực các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

7. Phát triển toàn diện văn hóa, xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

Xây dựng môi trường văn hóa đậm đà bản sắc Huế gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá. Phát triển văn hóa, công nghiệp văn hóa nhằm hình thành các sản phẩm, dịch vụ phục vụ du khách, thúc đẩy phát triển du lịch. Đẩy mạnh công tác quảng bá di sản văn hóa Huế, Festival Huế; tổ chức tốt các hoạt động lễ hội, các sự kiện chính trị - văn hóa - thể thao quốc gia và quốc tế...nhằm phục vụ khách du lịch và nhân dân.

Rà soát, sắp xếp lại mạng lưới giáo dục, y tế phù hợp; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học, xây dựng môi trường giáo dục thông minh, trường học kiểu mẫu. Xây dựng và nâng cao chất lượng hệ thống y tế cơ sở đáp ứng yêu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phấn đấu tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 99,3%, tham gia BHXH đạt 32,07%; tăng cường thanh tra, kiểm tra lĩnh vực hành nghề y, dược, thực phẩm, mỹ phẩm,...

Phát triển thị trường khoa học - công nghệ, thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học - công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Chú trọng công tác đào tạo nghề gắn với việc làm bền vững, phát triển nguồn nhân lực. Thực hiện tốt công tác chăm sóc, điều dưỡng người có công và các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”.

8. Xây dựng nền quốc phòng – an ninh vững mạnh; củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy, cho vay nặng lãi; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Triển khai Đề án xây dựng “xã, phường không ma túy” giai đoạn 2025 – 2030. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; công tác phòng cháy, chữa cháy tại các khu dân cư tập trung, chung cư cao tầng; phòng cháy chữa cháy rừng vào mùa khô; xây dựng kịch bản, chủ động các phương án phòng tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, bão lụt; tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

9. Xây dựng chính quyền tinh gọn mạnh, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng chính quyền số phục vụ người dân và doanh nghiệp

Đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền hai cấp theo yêu cầu quản lý đô thị; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; xây dựng chính quyền gần dân, sát dân, kiến tạo phát triển. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh. Tiếp tục rà soát toàn bộ thủ tục hành chính, nhất là thủ tục trong đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, kinh doanh dịch vụ; quy trình, thủ tục giải quyết nội bộ của các cơ quan, đơn vị. Đơn giản hóa, minh bạch hóa và chuẩn hóa quy trình, gắn chặt với việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và tăng cường kiểm tra, giám sát. Triển khai hiệu quả các kế hoạch duy trì và nâng cao các chỉ số hành chính về PAR-Index; PAPI-Index, PCI, ICT; đảm bảo mục tiêu thành phố Huế nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về thực hiện cải cách hành chính. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, tố cáo, kiến nghị của nhân dân. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân thành phố kêu gọi toàn thể cán bộ, quân và dân toàn thành phố nêu cao tinh thần làm chủ, đoàn kết, nhất trí, phát huy những kết quả đạt được, tạo chuyển biến đồng bộ và mạnh mẽ trên các lĩnh vực, phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ kế hoạch năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Huế khóa VIII, Kỳ họp lần thứ 11 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận

- Như Điều 5;
- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố; UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, LT.

CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu